TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày 05-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Túc.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Minh Tâm, bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Văn Huyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Định - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05/7/2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/TLST-HS ngày 04/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST-HS ngày 21/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn N** - Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 20/8/1980 tại huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); vợ: Hà Thị M; có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh". Có mặt.

* *Bị hại:*

1. chị Tô Thị C, sinh năm 1970; nơi cư trú: thôn V, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn đề nghị vắng mặt).

2. chị Cao Thị B, sinh năm 1969; nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn đề nghị vắng mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* chị Phạm Thị H, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn đề nghị vắng mặt).

* *Người làm chứng:* bà Đỗ Thị A và chị Hà Xuân H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/02/2024, sau khi uống rượu tại nhà bà Phạm Thị N (sinh năm 1942) ở thôn Đ, xã B, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Đinh Văn N (có giấy phép lái xe hạng A1) một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14S1-081.77 đi về nhà tại xã Đ, huyện V. N điều khiển xe mô tô đi ngược chiều (theo hướng Sân bay V đi UBND xã Đ) trên đường gom bên phải cao tốc H - M. Khi đi đến Km 86+550, thuộc thôn K, xã Đ, huyện V, lúc này do trời mưa, N đưa tay lên gạt nước mưa dính trên mắt, khi đưa tay xuống thì phần bên trái đầu xe mô tô của N đã đâm vào phần bên trái đầu xe mô tô BKS 14S1-073.82 do chị Tô Thị C (sinh năm 1970) điều khiển chở phía sau chị Cao Thị B (sinh năm 1969), cùng trú tại xã Đ, huyện V, đi chiều ngược lại với xe mô tô của N (theo hướng UBND xã Đ - Sân bay V), khiến hai xe mô tô bị đổ, N và chị C ngã xuống đường, còn chị B ngã xuống rãnh thoát nước. Hậu quả: N bị thương tích tổn hại 29% sức khỏe, chị C bị thương tích tổn hại 30% sức khỏe, chị B bị thương tích tổn hại 53% sức khỏe; xe mô tô BKS 14S1-081.77 và xe mô tô BKS 14S1-073.82 bị hư hỏng, thiệt hại lần lượt là 2.208.000 đồng và 3.040.000 đồng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 28/02/2024, thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra tại đoạn đường gom (là đường một chiều hướng UBND xã Đ - Sân bay V) bên phải tại km 86+550 cao tốc H - M, thuộc thôn K, xã Đ, huyện V. Bên phải (theo chiều đường) tiếp giáp rãnh thoát nước và rừng; bên trái (theo chiều đường) tiếp giáp cao tốc H - M, được phân cách bằng hàng rào sắt. Đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, rộng 6,5m. Khu vực hiện trường có đèn đường chiếu sáng. Cuối đoạn đường gom cách hiện trường khoảng 01 km, tại vòng xuyến phía trước cổng Sân bay V có biển báo "Cấm đi ngược chiều". Hiện trường để lại các phương tiện, dấu vết sau: Xe mô tô BKS 14S1-081.77 đổ nghiêng về bên trái, đầu xe quay ngang hướng về phía đường cao tốc; Vết cày trượt mặt đường hướng Sân bay V - UBND xã Đ dài 0,9m, chỗ rộng nhất 0,1m, điểm cuối cách trục sau xe mô tô BKS 14S1-081.77 là 1,5m; Vùng mảnh vỡ phương tiện trong diện (27x6,6)m, cách điểm đầu vết cày trượt mặt đường là 9,3m; Vết mài trượt mặt đường đứt quãng hướng UBND xã Đ - Sân bay V dài 15,5m, chỗ rộng nhất 5cm, điểm cuối cách trục sau xe mô tô BKS 14S1-073.82 là 0,3m; Xe mô tô BKS 14S1-073.82 đổ nghiêng về bên trái, đầu xe quay ngang, hướng về phía rừng.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan thể hiện: Xe mô tô BKS 14S1-073.82: Ốp nhựa đầu xe bật rời khớp nối, vỡ nhựa; đèn chiếu sáng phía trước vỡ mất, còn lại bóng đèn; cụm đèn xi nhan trước bên trái gãy vỡ bật rời khỏi vị trí; đèn xi nhan phía sau bên trái mất ốp nhựa; mất mặt nạ đầu xe; mất cánh yếm bên trái; ốp nhựa phía sau cánh yếm bên trái vỡ nhựa; ống giảm xóc phía trước bên trái mài xước kim loại; phía bên trái vành bánh trước móp méo kim loại, hướng từ ngoài vào tâm, nứt, vỡ kim loại; tại vị trí cách chân van 50cm theo chiều kim đồng hồ, cong vênh, biến dạng, mài xước kim loại hướng từ ngoài vào tâm; sàn để chân trước bên trái cong gập, biến dạng, móp méo kim loại đẩy dồn từ trước về sau; ốp nhựa cốp xe vỡ; ốp máy bên trái, mặt bên trái chân chống giữa mài xước kim loại không rõ chiều hướng.

Xe mô tô BKS 14S1-081.77: Ốp nhựa đầu xe vỡ nhựa; mất đèn chiếu sáng phía trước; ốp nhựa cụm đồng hồ bật rời khớp nối, gẫy, vỡ nhựa; gương chiếu hậu bên phải cong gập, đẩy dồn hướng từ trước về sau; mất gương chiếu hậu bên trái, chân gương chiếu hậu bên trái cong gập, đẩy dồn hướng từ trước về sau; gãy đầu tay phanh bên trái; bọc cao su tay lái trái mài xước; mất mặt nạ phía trước đầu xe, mất đèn xi nhan trước bên trái; chắn bùn trước nứt, vỡ nhựa; ống giảm sóc phía trước bên trái mài xước kim loại hướng từ trước về sau; mặt trái lốp bánh trước mài xước cao su hướng từ ngoài vào tâm; mất cánh yếm bên trái; ốp nhựa sau cánh yếm bật khớp nối, vỡ nhựa; sàn để chân trước bên trái cong vênh, biến dạng, móp méo kim loại, đầy dồn từ trước về sau; ốp bảo vệ máy nứt, vỡ nhựa, mài xước kim loại.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 238, 239, 240 cùng ngày 29/3/2024 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với chị Tô Thị C là 30% sức khỏe, chị Cao Thị B là 53% sức khỏe và Đinh Văn N là 29%.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu: Đinh Văn N có nồng độ Ethanol trong máu 49,4mmol/L, tương đương 227,6mmg/100ml. Chị C và chị B không có Ethanol trong máu.

Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 20/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện V xác định: Giá trị thiệt hại, hư hỏng của xe mô tô BKS 14S1-081.77 và BKS 14S1-073.82 lần lượt là 2.208.000 đồng và 3.040.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị can Đinh Văn N khai nhận hành vi của mình như nội dung trên. Ngoài ra, N khai thêm: Khi điều khiển xe mô tô BKS 14S1-081.77 vào

đoạn đường gom trên, tuy không để ý đoạn đường có biển báo nhưng N biết đây là đường một chiều hướng UBND xã Đ đi sân bay V.

Bị hại chị Tô Thị C và chị Cao Thị B có lời khai: Khoảng 18 giờ ngày 28/02/2024 chị C điều khiển xe mô tô BKS 14S1-073.82 chở chị B từ xưởng Hàu ở khu 9, thị trấn C, huyện V về nhà ở xã Đ, huyện V. Chị C điều khiển xe theo đường đầu nối vào cao tốc, khi đến đoạn giao nhau với cao tốc H-M, chị C điều khiển xe rẽ phải đi vào đường gom bên phải cao tốc hướng xã Đ với tốc độ 40-50km/h, do trời tối và có mưa nhỏ nên chị C có bật đèn xe nhưng không nhìn thấy có phương tiện nào đi đối diện. Khi đi đến đoạn gần sân bay V thì xảy ra va chạm với xe mô tô của Đinh Văn N đang điều khiển đi ngược chiều với xe mô tô của chị C, làm cho chị C và chị B bị ngã xuống đường và bất tỉnh, khi tỉnh lại 2 chị thấy đang ở trong Bệnh viện và trên người có nhiều thương tích. Trong quá trình điều trị thương tích, N đã thăm hỏi, bồi thường cho chị C 20.000.000 đồng và sửa chữa xe mô tô cho chị C; bồi thường cho chị B 170.000.000 đồng. Chị C và chị B không có yêu cầu bồi thường gì khác và đề nghị giảm hình phạt cho N. Ngoài ra chị C khai chiếc xe mô tô 14S1-073.82 là chị C mua năm 2018, do chưa có Giấy phép lái xe nên chị C nhờ con gái là Phạm Thị H làm thủ tục đăng ký đứng tên chị H. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Công an huyện V đã xử phạt vi phạm hành chính đối với chị C và giao trả lại xe mô tô cho chị C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị H có lời khai phù hợp lời khai chị Tô Thị C.

Người làm chứng chị Đỗ Thị A khai: chị A, chị B và chị C cùng nhau làm tại xưởng hàu ở khu 9, thị trấn C, huyện V. Khoảng 18 giờ ngày 28/02/2024 chị C điều khiển xe mô tô của chị C chở chị B về xã Đ, khoảng 05 phút sau chị A điều khiển xe đạp điện đi về. Khi đi đến đoạn đường gom thuộc thôn K, xã Đ thì thấy có 2 xe mô tô nằm ở đường, chị B nằm bất động ở rãnh thoát nước cạnh đường, chị C bị xe mô tô của chị C đè lên người và có một người thanh niên đứng ở đó có nhiều vết xây xát và chảy máu. Chị A gọi taxi đưa chị C và chị B đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện V, còn sự việc va chạm giữa 2 xe mô tô như thế nào chị A không biết.

Chị Hà Xuân H khai: chị H là nhân viên Công ty cổ phần xây dựng và thương mại 909, chi nhánh cao tốc C - V - T. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/02/2024 chị H trực chốt tại bốt trực km 87+200 gần vòng xuyến trước cổng Sân bay V thì thấy có một người đàn ông điều khiển xe mô tô đi từ phía vòng xuyến trước cổng Sân bay đi ngược chiều đường gom bên phải về phía UBND xã Đ, chị H liền chạy ra vẫy và gọi người đó để nhắc nhở quay lại, nhưng người đó

vẫn đi qua chị H và đi vào đường gom phải tuyến cao tốc đi về phía UBND xã Đ, đi ngược chiều đường gom. Khoảng 19 giờ 30 phút chị H nhận được thông tin có tai nạn giao thông xảy ra tại đường gom bên phải tuyến cao tốc, ngoài người đàn ông đó ra chị H không thấy ai khác đi ngược chiều qua bốt chị H đang trực.

Bản Cáo trạng số 325/CT-VKSVĐ ngày 31/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, đã truy tố Đinh Văn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1) Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Đinh Văn N 36 tháng tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng trả cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đinh Văn N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ, Bản ảnh khám nghiệm xe mô tô, Bản kết luận giám định về thương tích và Phiếu kết quả xét nghiệm sinh hoá cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia.

"Điều 9. Luật giao thông đường bộ quy định:

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia quy định:

“Điều 35. Sửa đổi, bổ sung quy định của một số luật khác

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 như sau:

“8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

Với các chứng cứ đã nêu và các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/02/2024, tại đoạn đường gom bên phải Km 86+550 cao tốc H - M (là đường một chiều hướng UBND xã Đ - Sân bay V), thuộc thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Đinh Văn N điều khiển xe mô tô BKS 14S1-081.77 mà trong máu có nồng độ cồn 227,6mmg/100ml, đi theo hướng Sân bay V - UBND xã Đ, do không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, đi không đúng phần đường quy định, nên phần bên trái đầu xe mô tô của N đã đâm vào phần bên trái đầu xe mô tô BKS14S1-073.82 do chị Tô Thị C điều khiển chở phía sau chị Cao Thị B đi hướng ngược lại. Hậu quả: Chị C bị thương tích tổn hại 30% sức khỏe, chị B bị thương tích tổn hại 53% sức khỏe (tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị C và chị B là 83% sức khỏe); xe mô tô BKS 14S1-081.77 và xe mô tô BKS 14S1-073.82 bi hư hỏng, thiệt hại lần lượt là 2.208.000đồng và 3.040.000đồng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1) Điều 260 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm sức khoẻ và tài sản của người tham gia giao thông, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, do đó cần xử lý nghiêm đối với hành vi của bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường tổn thất về sức khoẻ và tinh thần cho bị hại chị C và chị B, các bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có ông nội có công với nước trong cuộc kháng chiến chống Mỹ và được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên cũng xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt, bản thân bị cáo cũng bị thương tích 29% sức khoẻ, đang diều trị bệnh tiểu đường theo chỉ định của cơ sở y tế, hiện có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên không cần thiết phải cách ly bị cáo mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội lần đầu nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 14S1-081.77 và giấy chứng nhận đăng ký xe cho bị cáo; chị Tô Thị C điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định, Công an huyện V đã xử phạt vi phạm hành chính và trả lại xe mô tô BKS 14 S1-073.82 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe cho chị Tô Thị C, do đó không xem xét.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đinh Văn N hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án, do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về dân sự: Đinh Văn N đã khắc phục bồi thường cho bị hại chị Tô Thị C và chị Cao Thị B, bị hại không có yêu cầu gì khác về việc bồi thường nên không đề cập. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị H là người đứng tên đăng ký xe mô tô BKS 14 S1-073.82 không có yêu cầu gì, do đó không xem xét.

[7] Về án phí: Đinh Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Đinh Văn N phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Đinh Văn N 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Đinh Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục N trong thời gian thử thách. Gia đình Đinh Văn N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Vân Đồn trong việc giám sát, giáo dục N. Trường hợp Đinh Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 91/LC-CSĐT ngày 03/4/2024 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 152/2024/QĐ-CSĐT ngày 03/4/2024 đối với Đinh Văn N.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 giấy phép lái xe số 220178001771 ngày 14/02/2017, hạng A1 cho Đinh Văn N.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Đinh Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các khoản 1,4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 05/7/2024.

Bị hại chị Tô Thị C và chị Cao Thị B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị H có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Các bị hại; người có quyền lợi,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an h. V;
- Cơ quan THAHS Công an h. V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

(đã ký)

Trương Thị Túc